

**THỐNG KÊ XẾP LOẠI HẠNH KIỂM
NĂM HỌC: 2020-2021**

STT	Lớp	GV chủ nhiệm	Tổng số HS	Tốt		Khá		TB		Yếu		TB trở lên		Không đánh giá (*)	
				SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Toàn trường			529	514	97.2	15	2.84	0	0	0	0	529	100	0	0
1	Khối 6		115	111	96.52	4	3.48	0	0	0	0	115	100	0	0
1.1	6A1	Nguyễn Thị Bích Ngọc	39	36	92.31	3	7.69	0	0	0	0	39	100	0	0
1.2	6A2	Lương Thị Thu Trang	40	39	97.5	1	2.5	0	0	0	0	40	100	0	0
1.3	6A3	Chu Thị Hồng Giang	36	36	100	0	0	0	0	0	0	36	100	0	0
2	Khối 7		145	139	95.86	6	4.14	0	0	0	0	145	100	0	0
2.1	7B1	Đỗ Thị Vân	49	48	97.96	1	2.04	0	0	0	0	49	100	0	0
2.2	7B2	Nguyễn Thị Ngát	48	48	100	0	0	0	0	0	0	48	100	0	0
2.3	7B3	Nguyễn Thị Thu Liễu	48	43	89.58	5	10.42	0	0	0	0	48	100	0	0
3	Khối 8		138	134	97.1	4	2.9	0	0	0	0	138	100	0	0
3.1	8C1	Bùi Thị Hương	45	41	91.11	4	8.89	0	0	0	0	45	100	0	0
3.2	8C2	Đỗ Thị Mai Hoa	46	46	100	0	0	0	0	0	0	46	100	0	0
3.3	8C3	Vũ Thị Thanh Hoan	47	47	100	0	0	0	0	0	0	47	100	0	0
4	Khối 9		131	130	99.24	1	0.76	0	0	0	0	131	100	0	0
4.1	9D1	Nguyễn Hải Hà	44	44	100	0	0	0	0	0	0	44	100	0	0
4.2	9D2	Nguyễn Thu Hiền	42	41	97.62	1	2.38	0	0	0	0	42	100	0	0
4.3	9D3	Phạm Thị Bích Thủy	45	45	100	0	0	0	0	0	0	45	100	0	0

(*): Bao gồm các học sinh được miễn giảm hoặc chưa đánh giá

Người lập báo cáo